

Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06/ 3 /2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Dung

2. Bà Lê Thị Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Hải – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa*** không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04 /2018/QĐXX - ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Hoàng Thị T

Trú quán: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Thanh Hoá.

Có mặt tại phiên tòa.

2. ***Bị đơn:*** Anh Lê Văn D

Trú quán: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Thanh Hoá.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình ngày 27/10/2017 và tại bản tự khai ngày 29/11/2017, nguyên đơn là chị Hoàng Thị T trình bày: Chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện L, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 29 tháng 5 năm 2002.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh D không tu chí chăm lo làm ăn mà ham mê cờ bạc số đề dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2008 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Hoàng Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể cải thiện được nữa nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn anh Lê Văn D.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Văn T

Hiện nay cháu Lê Văn T đang ở với chị Hoàng Thị T. Chị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Văn T và không yêu cầu anh D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lê Văn D đã được nhận thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng anh Dững cố tình không đến làm việc tại Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cũng đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Lê Văn D nhưng tại phiên tòa ngày 06/02/2018 anh D vắng mặt. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Lê Văn D vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị T có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Lê Văn D có hộ khẩu thường trú tại xã P, huyện Vĩnh Lộc,

tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án: “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Văn D đó được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 29 tháng 5 năm 2002 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn D hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2008 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Hoàng Thị T xác định tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh Lê Văn D đến nay không còn, hôn nhân đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa nên chị Hoàng Thị T đề nghị được giải quyết ly hôn anh Lê Văn D.

Xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn D đã thực sự tan vỡ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Lê Văn D là phù hợp với quy định tại điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Văn T

Hiện nay cháu Lê Văn T đang ở với chị Hoàng Thị T. Chị Hoàng Thị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Văn T và không yêu cầu anh Lê Văn D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Thị T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện tại cháu Lê Văn T đang được chị Hoàng Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc. Cuộc sống sinh hoạt và học tập của cháu T đang ổn định. Nguyên vọng của cháu Lê Văn T cũng xin được ở với mẹ. Vì vậy giao cháu Lê Văn T cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Hoàng Thị T không yêu cầu anh Lê Văn D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của chị Hoàng Thị T nên Hội

đồng xét xử không xem xét. Anh Lê Văn D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Hoàng Thị T xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Lê Văn D.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Lê Văn T cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh Lê Văn D không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Thị T.

2.3. Anh Lê Văn D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/02715 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Hoàng Thị T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lê Văn D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Tuyết

